

CÔNG TY CỔ PHẦN
SÔNG ĐÀ 7.02

Số: 08/BB-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lai Châu, ngày 22 tháng 4 năm 2025

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7.02

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7.02
Trụ sở chính: Bản Chu Va 12 - xã Sơn Bình - huyện Tam Đường - tỉnh Lai Châu
Giấy ĐKKD số: 5400232452 cấp lần đầu ngày 25/11/2004, đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 19 ngày 14/05/2024.
Nơi cấp ĐKKD: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Lai Châu
Thời gian tổ chức: Từ 8 giờ 00 phút ngày 22 tháng 4 năm 2025
Địa điểm tổ chức: Trụ sở Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 - xã Sơn Bình - huyện Tam Đường - tỉnh Lai Châu.

Giới thiệu Chủ tọa Đại hội: Ông Nguyễn Hữu Nhuận - Chủ tịch Hội đồng quản trị

A. PHẦN THỨ NHẤT - KHAI MẠC ĐẠI HỘI

I - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ông **Phạm Văn Phong** - Đại diện Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Công ty công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

1.1. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 12.000.000 (mười hai triệu) cổ phần, tương đương 12.000.000 (mười hai triệu) phiếu biểu quyết.

1.2. Tính đến 8 giờ 00 phút ngày 22 tháng 4 năm 2025 số cổ đông ủy quyền và tham dự Đại hội có 14 cổ đông, đại diện cho 10.495.235 cổ phần, tương đương với 87,46% tổng số cổ phần hiện hữu của Công ty.

1.3. Tính đến trước giờ bỏ phiếu biểu quyết: 9h30phút, số cổ đông phát sinh về dự Đại hội: 0 cổ đông.

1.4. Tổng số cổ đông được mời tham dự: Toàn bộ cổ đông sở hữu cổ phần Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 (mã chứng khoán S72) theo danh sách xác nhận người sở hữu chứng khoán ngày đăng ký cuối cùng 14/03/2025 của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC), đại diện cho 12.000.000 (mười hai triệu) phiếu biểu quyết của Công ty.

1.5. Tổng số cổ đông tham dự họp (trực tiếp và thông qua ủy quyền) là 14 cổ đông, đại diện cho 10.495.235 cổ phần, tương đương với 87,46% tổng số cổ phần hiện hữu của Công ty.

2. Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Sông Đà 7.02 được tiến hành phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

II - Khai mạc đại hội

1. Thay mặt Ban tổ chức Ông Phạm Văn Phong thông qua các nội dung:

- Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Sông Đà 7.02 năm 2025.

Biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết, Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý: 10.495.235 cổ phần, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không đồng ý: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Ý kiến khác: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

2. Giới thiệu và mời Đoàn chủ tịch, Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội lên làm việc

a. Đoàn chủ tịch:

- | | |
|--------------------------|---------------------------------|
| 1. Ông: Nguyễn Hữu Nhuận | - Chủ tịch Hội đồng quản trị. |
| 2. Ông: Nguyễn Hữu Doanh | - Thành viên Hội đồng quản trị, |
| 3. Ông: Nguyễn Cao Sơn | - Tổng giám đốc Công ty, |

b. Ban Thư ký Đại hội:

- | | |
|-------------------------|---------------------|
| 1. Ông: Lê Văn Cường | - Trưởng ban thư ký |
| 2. Ông: Nguyễn Văn Cảnh | - Thành viên |

c. Ban kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử:

Ban tổ chức - đề cử các thành viên Ban Kiểm phiếu, bao gồm:

- | | |
|-------------------------|-------------------------|
| 1. Ông: Đinh Trọng Thế | - Trưởng Ban kiểm phiếu |
| 2. Ông: Phạm Văn Phong | - Thành viên |
| 3. Ông: Trịnh Danh Mạnh | - Người giám sát |

Đại hội nhất trí thông qua Đoàn chủ tịch tiến hành điều khiển đại hội, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu. Biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết, với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý: 10.495.235 cổ phần, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không đồng ý: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Ý kiến khác: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

B. PHẦN THỨ HAI - CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI

I - Đoàn chủ tịch đã trình bày trước đại hội các nội dung sau:

- Báo cáo của HĐQT về công tác quản lý, sản xuất kinh doanh và thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024, kế hoạch SXKD năm 2025.

- Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2024, lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2025.

- Báo cáo thực hiện chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2024, trình phương án trả thù lao HĐQT và BKS năm 2025.

- Báo cáo hoạt động và thẩm định của Ban kiểm soát về công tác quản lý công ty của HĐQT và TGD năm 2024

- Tờ trình về việc tăng vốn điều lệ và phương án tăng vốn để phục vụ đầu tư xây dựng dự án Nhà máy thủy điện Nậm Thi 1.

- Báo cáo về Tổ chức nhân sự thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.

- Bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2025-2030).

- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

II - Thảo luận và biểu quyết:

1. Phần ý kiến thảo luận, kiến nghị: Chủ tọa điều hành Đại hội đã tiến hành chỉ đạo và ghi nhận các nội dung thảo luận chi tiết trên tinh thần dân chủ, các cổ đông đã đóng góp ý kiến xác thực với các nội dung của đại hội:

- Công tác quản lý vận hành phát điện nhà máy thủy điện Nậm Thi 2 (8MW) cần được quan tâm hơn nữa trong việc đào tạo nâng cao tay nghề cho đội ngũ quản lý vận hành nhà máy, đáp ứng yêu cầu công việc thường kỳ và đáp ứng yêu cầu của Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN) về công tác vận hành an toàn và hiệu quả của nhà máy. Trong năm 2025 cần tuyển dụng và đào tạo bổ xung một số công nhân vận hành nhà máy còn thiếu của Nhà máy Nậm Thi 2, đồng thời để chuẩn bị nhân lực cho công tác quản lý vận hành dự án Nhà máy Nậm Thi 1 trong thời gian tới.

- Ban lãnh đạo và các bộ phận chuyên môn, quan tâm và bám sát hơn nữa về việc xin chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng cho dự án thủy điện Nậm Thi 1 với Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu và các Bộ, Ngành liên quan, bám sát chủ trương của Bộ Công thương và UBND tỉnh Lai Châu về việc trình bổ xung dự án Nậm Thi 1 vào Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII (điều chỉnh) để tiếp tục thực hiện đầu tư xây dựng dự án Nhà máy thủy điện Nậm Thi 1 (10MW).

- Toàn bộ diện tích đất sử dụng của 02 dự án Nhà máy Nậm Thi 1 và Nậm Thi 2 đều nằm trong diện tích đất giữa Bản Chu Va 12 (Bản người H'mông), nên việc đền bù giải phóng mặt bằng, quản lý sử dụng đất luôn rất phức tạp nhiều khó khăn, đề nghị HĐQT và ban lãnh đạo luôn quan tâm và cùng có phương án xử lý kịp thời, báo cáo chính quyền sở tại để cùng giải quyết tránh ảnh hưởng đến an toàn của công trình.

- Đối với việc tăng vốn điều lệ phục vụ công tác đầu tư xây dựng dự án Nhà máy thủy điện Nậm Thi 1: Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị, căn cứ vào điều kiện thực tế và lựa chọn thời điểm cần thiết phải tăng vốn, lựa chọn các nhà đầu tư chiến lược, có đủ năng lực tài chính, đảm bảo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán theo quy định, có trình độ chuyên môn hoặc lĩnh vực hoạt động kinh doanh liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Công ty và cam kết hợp tác với Công ty trong thời gian ít nhất 3 năm, để tham gia góp vốn đầu tư xây dựng dự án. Thực hiện các thủ tục đăng ký chào bán theo phương án đã phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước để thực hiện huy động vốn của Công ty được thực hiện theo quy định.

- Việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025: Hiện nay dự án Nhà máy thủy điện Nậm Thi 2 vận hành phát điện có doanh thu ổn định và hàng năm đã có lợi nhuận, vì vậy nên thống nhất mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (kể cả kiêm nhiệm) cao hơn mức chi trả năm trước, cụ thể:

- | | |
|--------------------------------------|------------------------|
| + Chủ tịch HĐQT mức thù lao | : 7.000.000 đồng/tháng |
| + Thành viên HĐQT mức thù lao | : 5.000.000 đồng/tháng |
| + Thành viên BKS, Thư ký mức thù lao | : 3.000.000 đồng/tháng |

2. Kết quả biểu quyết:

2.1. Thông qua báo cáo của HĐQT về tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 10.495.235 cổ phần, gồm

a. Số hợp lệ: 10.495.235 cổ phần, trong đó:

+ Số đồng ý: 10.495.235 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu

quyết tại Đại hội.

+ Số không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

b. Số không hợp lệ: 0 cổ phần

2.2. Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 10.495.235 cổ phần, gồm

a. Số hợp lệ: 10.495.235 cổ phần, trong đó:

+ Số đồng ý: 10.495.235 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

b. Số không hợp lệ: 0 cổ phần

2.3. Lựa chọn Công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2025.

Đại hội thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH hăng kiểm toán AASC để thực hiện kiểm toán BCTC năm 2025. Trong trường hợp Công ty TNHH hăng kiểm toán AASC không thể thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty thì Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chủ động lựa chọn Công ty kiểm toán được UBCK Nhà nước chấp thuận để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 10.495.235 cổ phần, gồm

a. Số hợp lệ: 10.495.235 cổ phần, trong đó:

+ Số đồng ý: 10.495.235 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

b. Số không hợp lệ: 0 cổ phần

2.4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 10.495.235 cổ phần, gồm

a. Số hợp lệ: 10.495.235 cổ phần, trong đó:

+ Số đồng ý: 10.495.235 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

b. Số không hợp lệ: 0 cổ phần

2.5. Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2025.

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 10.495.235 cổ phần, gồm

a. Số hợp lệ: 10.495.235 cổ phần, trong đó:

+ Số đồng ý: 10.495.235 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

b. Số không hợp lệ: 0 cổ phần

2.6. Thông qua báo cáo chi trả thù lao của HĐQT, BKS và thư ký năm 2024, đề xuất phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS và thư ký năm 2025.

Đại hội thống nhất thông qua mức thù lao HĐQT, BKS đã chi trả của năm 2024 theo báo cáo và quyết định mức chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2025 là:

+ Chủ tịch HĐQT mức thù lao : 7.000.000 đồng/tháng

+ Thành viên HĐQT mức thù lao : 5.000.000 đồng/tháng

+ Thành viên BKS, Thư ký mức thù lao : 3.000.000 đồng/tháng

Khi dự án hoàn thành vượt tiến độ và các chỉ tiêu kế hoạch: Công ty sẽ trình Đại hội cổ đông phương án chi trả bổ xung mức thù lao trong năm và có kế hoạch khen thưởng cho Ban lãnh đạo Công ty.

Ghi chú:

- Điều kiện hưởng thù lao: Hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Phương thức thanh toán thù lao: Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT được trả theo quý và được hạch toán vào chi phí quản lý Công ty.

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 10.495.235 cổ phần, gồm

a. Số hợp lệ: 10.495.235 cổ phần, trong đó:

+ Số đồng ý: 10.495.235 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

b. Số không hợp lệ: 0 cổ phần

2.7. Thông qua báo cáo hoạt động và thẩm định của Ban kiểm soát về công tác quản lý Công ty của HĐQT và TGD năm 2024.

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 10.495.235 cổ phần, gồm

a. Số hợp lệ: 10.495.235 cổ phần, trong đó:

+ Số đồng ý: 10.495.235 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

b. Số không hợp lệ: 0 cổ phần

2.8. Thông qua phương án tăng vốn điều lệ của Công ty để đáp ứng nhu cầu vốn cho công tác đầu tư xây dựng dự án thủy điện Nậm Thi 1.

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 10.495.235 cổ phần, gồm

a. Số hợp lệ: 10.495.235 cổ phần, trong đó:

+ Số đồng ý: 10.495.235 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

b. Số không hợp lệ: 0 cổ phần

2.9. Thông qua báo cáo về tình hình tổ chức nhân sự thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 10.495.235 cổ phần, gồm

a. Số hợp lệ: 10.495.235 cổ phần, trong đó:

+ Số đồng ý: 10.495.235 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

b. Số không hợp lệ: 0 cổ phần

3 - Kết quả Bầu cử:

3.1. Thông qua Quy chế Bầu cử và kết quả bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 -:- 2030

Biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết, Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý: 10.495.235 cổ phần, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không đồng ý: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Ý kiến khác: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

3.2. Kết quả bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, đối chiếu theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, các ông sau đây đã trúng cử vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ năm 2025-:- 2030:

3.2. Hội đồng quản trị Công ty: gồm 03 thành viên

1, Ông: Nguyễn Hữu Nhuận (được tín nhiệm 10.495.235 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 100% phiếu bầu đã trúng cử làm thành viên Hội đồng quản trị).

2, Bà: Đặng Thị Hồng Hạnh (được tín nhiệm 10.495.235 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 100% phiếu bầu đã trúng cử làm thành viên Hội đồng quản trị).

3, Ông: Nguyễn Cao Sơn (được tín nhiệm 10.495.235 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 100% phiếu bầu đã trúng cử làm thành viên Hội đồng quản trị).

- Theo kết quả kiểm phiếu và phiên họp thứ nhất của Hội đồng quản trị đã thống nhất bầu ông: **Nguyễn Hữu Nhuận** làm chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2025 -:- 2030.

3.3. Ban kiểm soát Công ty: Gồm 03 thành viên

1, Ông: Nguyễn Thế Hoàng (được tín nhiệm 10.495.235 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 100%

phiếu bầu đã trúng cử làm thành viên Ban kiểm soát).

2, Ông: Nguyễn Văn Long (được tín nhiệm 10.495.235 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 100% phiếu bầu đã trúng cử làm thành viên Ban kiểm soát).

3, Ông: Nguyễn Hữu Chuẩn (được tín nhiệm 10.495.235 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 100% phiếu bầu đã trúng cử làm thành viên Ban kiểm soát).

- Theo kết quả kiểm phiếu và phiên họp thứ nhất của Ban kiểm soát đã thống nhất bầu ông: **Nguyễn Thế Hoàng** làm Trưởng Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030

C. KẾT LUẬN.

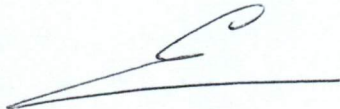
Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Đồng ý: 10.495.235 cổ phần với tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội.
- + Không đồng ý: 0 cổ phần với tỷ lệ 0% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội.
- + Ý kiến khác: 0 cổ phần với tỷ lệ 0% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội.

Biên bản này được lập hồi 11h 20 phút ngày 22/4/2025

Đại hội kết thúc vào hồi 11h30 phút cùng ngày.

**T/M. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**



Lê Văn Cường

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Nguyễn Hữu Nhuận

